

Quảng Hòa, ngày 02 tháng 01 năm 2025

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 79/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu ly hôn, nuôi con chung” giữa:

- Nguyên đơn: Nông Thị N - Sinh năm 1994.

- Bị đơn: Hoàng Đức L - Sinh năm 1992.

Cùng trú tại: Xóm L, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị N và anh Hoàng Đức L. Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 08/8/2016 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nông Thị N và anh Hoàng Đức L thuận tình

ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Hai bên xác nhận có 01 con chung, họ tên Hoàng Thiên Ân sinh ngày 19/12/2016. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh Hoàng Đức L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ân, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung hai vợ chồng tự thỏa thuận.

Chị Nông Thị N có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Nông Thị N và anh Hoàng Đức L mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị N tự nguyện nhận nộp thay phần anh L là 75.000 đồng. Tổng cộng chị Nông Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng theo biên lai số 0002420 ngày 29/11/2024. Chị Nông Thị N còn được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Chi cục THADS Quảng Hòa;
- UBND xã Hồng Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nông Thanh Điệp**